**TUẦN 10**

***Ngày soạn: 06/11/2021 Ngày dạy: Thứ hai, ngày 08/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Chào cờ - Hoạt động trải nghiệm**

# **GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LÀM VƯỜN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết được một số công việc cụ thể của người làm vườn, hiểu được ý nghĩa của nghề làm vườn.

- Có ý thức tự giác, tích cực thực hiện một số việc làm vườn sức để chăm sóc cây xanh.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Hiểu được ý nghĩa của nghề làm vườn.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

- Trò chuyện với người làm vườn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia biểu diễn các tiểu phẩm.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức cho HS giao lưu với người làm vườn. Buổi giao lưu được tổ chức theo hình thức tọa đàm.  - GV yêu cầu HS nghe người làm vườn chia sẻ về:  *+ Những công việc cụ thể để gieo trồng, chăm sóc cây.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png*+ Những phương tiện, công cụ lao động cần thiết và cách sử dụng để thực hiện việc gieo trồng, chăm sóc cây.*  *+ Ý nghĩa của công việc làm vườn.*  - GV hướng dẫn HS trao đổi, trò chuyện trực tiếp với người làm vườn, đặt các câu hỏi mình thắc mắc.  - GV yêu cầu HS chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc về buổi giao lưu với người làm vườn. | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, trao đổi, trò chuyện.  - HS chia sẻ suy nghĩ. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# **BÀI 31: LUYỆN TẬP (Tiết 2-Trang 63)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng trong tính toán và giải quyết vấn đề thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các thẻ phép tính và thẻ số để HS thực hiện bài tập 3.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV yêu cầu HS nêu lại cách đặt tính, cách thực hiện phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS tự lây ví dụ và tính trên bảng  - GV kiểm tra, nhận xét  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 3**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các phép tính và kết quả.  - HS chơi trò chơi "Kết bạn”, mỗi bạn cầm thẻ phép tính hoặc thẻ số, áp vào ngực, đứng cách xa và ngẫu nhiên. Sau khi có tín hiệu bắt đầu, các HS mở phép tính hay thẻ số ra rồi chạy đi tìm nhau, đứng cạnh nhau để được phép tính có kết quả đúng  - HS còn lại cổ vũ cho các đội chơi và làm trọng tài đánh giá kết quả chơi của các bạn.  - HS nêu lí do tìm tới nhau và kết bạn.  - GV tổ chức cho HS đánh giá kết quả của trò chơi.  **Bài tập 4**  - GV cho HS thực hiện phép tính theo nhóm  a) Tìm cách thực hiện phép tính cộng, nêu cách tính của nhóm mình.  b) Thực hành tính rồi so sánh các kết quả.  - GV có thể khai thác khả năng sáng tạo của HS phát hiện được không cần thực hiện phép tính mà vẫn điền đúng được các dấu > hay <hoặc =  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 5**    - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì  - Yêu cầu HS suy nghĩ xác định phép tính để trả lời cho câu hỏi của bài toán đặt ra.  - HS trình bày được bài giải cho bài toán  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nhắc lại những việc đã thực hiện trong tiết học | - HS quán sát hình ảnh  - HS chơi trò chơi theo GV hướng dẫn  - HS tính phép tính  - HS tính và so sánh kết quả  - HS thực hiện  Bài giải  Hai đoàn khách tham quan có tất cả số người là  35 + 25 = 60 (người)  Đáp số. 60 người  - HS nhắc lại. |

**--------------------------------------------**

**Tiết 3+5: Tiếng Việt**

**Bài 23: RỒNG RẮN LÊN MÂY (Tiết 1+2-Trang 101)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng Rồng rắn lên mây, tốc độ đọc khoảng 50 – 55 tiếng/ phút.

- Hiểu cách chơi trò chơi Rồng rắn lên mây.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Có tinh thần hợp tác; khả năng làm việc nhóm.

- Ý thức tập thể trách nhiệm cao (thông qua trò chơi Rồng rắn lên mây).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Em biết gì về trò chơi Rồng rắn lên mây?  + Em chơi trò chơi này vào lúc nào? Em có thích chơi trò chơi này không?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng nhanh, thể hiện sự phấn khích.  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *rồng rắn*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *khúc đuôi*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Luyện đọc nối tiếp lần 1 kết hợp đọc từ khó và câu văn dài. Luyện đọc câu dài: Nếu thầy nói “có”/ thì rồng rắn/ hỏi xin/ thuốc cho con/ cho thầy/ bắt khúc đuôi.  - Luyện đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải nghĩa từ: vòng vèo, núc nắc, khúc đầu, khúc giữa, khúc đuôi.  - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  - Thi đọc  - Nhận xét, đánh giá.  - Đọc toàn bài  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.102.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.52.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc mẫu một lần trước lớp. Giọng đọc nhẹ nhàng, phát âm rõ ràng, tốc độ vừa phải  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1: Nói tiếp để hoàn thành câu.*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.102.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.52.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2: Đặt 1 câu nói về trò chơi mà em thích.*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.102.  - HS viết câu về điều em thích trong trò chơi Rồng rắn lên mây.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS nêu câu em viết.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS luyện đọc.  - HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - Các nhóm thi đọc  - HS lần lượt đọc.  - HS đọc  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Túm áo nhau làm rồng rắn.  C2: Đến gặp thầy để xin thuốc cho con  C3: Khúc đuôi bị bắt thì đổi vai làm thầy thuốc  C4: Nếu khúc giữa bị đứt thì bạn phải làm đuôi.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 hoàn thiện câu tra lời.    - 1-2 HS đọc.  - HS viết câu theo yêu cầu.  - HS chia sẻ. |

**---------------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**===========================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1+2: Đạo đức**

# **BÀI 7: TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI LẠ (Trang 10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

***-*** Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Máy tính, máy chiếu….(nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **Mục tiêu:** Thông qua trò chơi, GV tạo tâm thế hưng phấn cho HS, đồng thời lồng kiến thức liên quan đến bài học mới để HS nhận dạng và làm quen.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Người lạ, người quen”.  - GV dẫn dắt vào bài: *Thế giới của chúng ta rất rộng lớn, do đó việc chúng ta thường xuyên bắt gặp người lạ là điều rất bình thường. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn cho bản thân, chúng ta cần phải biết cách đề phòng khi tiếp xúc với người lạ. Vậy khi tiếp xúc người lạ chúng ta nên xử lí như thế nào, hãy cùng tìm hiểu ở bài học dưới đây,* ***bài 7: Tiếp xúc với người lạ.***  **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi**  **Mục tiêu:** Thông qua bài thơ, HS thấy được mèo con khi gặp người lạ đã gọi bố giúp đỡ.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc một lượt bài thơ  - GV gọi 1 HS khác đứng dậy đọc 2 khổ thơ đầu, gọi 1 HS khác đứng dậy đọc tiếp 2 khổ thơ sau.  - GV cho HS hoạt động theo cặp, trả lời câu hỏi:  *+ Mèo con đã gặp chuyện gì?*  *+ Mèo con đã làm gì khi ấy?*  *+ Em có đồng tình với việc làm của mèo con không? Vì sao?*  - GV cùng các bạn lắng nghe một số cặp trình bày, GV nhận xét, kết luận.  **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số tình huống khi tiếp xúc với người lạ**  **Mục tiêu:** Thông qua những bức tranh, HS biết được những tình huống tiếp xúc với người lạ nào làcần đến sự hỗ trợ.  **Cách tiến hành:**  - GV treo hình ảnh lên bảng, yêu cầu HS hoạt động cá nhân, quan sát và trả lời câu hỏi:    *+ Những tình huống nào em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc người lạ?*  *+ Vì sao em cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong những tình huống trên?*  - GV gọi đại diện một số HS đứng dậy trả lời câu hỏi.  - GV cùng cả lớp lắng nghe, nhận xét và kết luận.  **Hoạt động 3: Thảo luận về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ**  **Mục tiêu**: HS biết được mình cần phải làm gì khi tiếp xúc với người lạ, HS biết được ai là người có thể giúp đỡ mình khi mình cần sự trợ giúp.  **Cách tiến hành:**  **Nhiệm vụ 1: Hoạt động cá nhân**  - GV cho HS quan sát tranh, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Ai là người em có thể nhờ giúp đỡ?*    - GV gọi lần lượt các HS đứng dậy trả lời, mỗi HS chỉ được đưa ra một đáp án.  - GV cùng cả lớp nhận xét, chốt đáp án đúng.  **Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận và đưa ra cách xử lí tình huống:  + *Nhóm 1: người lạ hỏi thông tin cá nhân*  *+ Nhóm 2: người lạ rủ đi theo*  *+ Nhóm 3: người lạ cho quà*  *+ Nhóm 4: bị người lạ bắt đi*  - GV lắng nghe đại diện các nhóm trình bày, GV nhận xét và kết luận.  **Nhiệm vụ 3: Hoạt động cặp đôi**  - GV cho HS bắt cặp với bạn bên cạnh, yêu cầu HS đóng vai và xử lí hai trình huống trong SGK.    - GV gọi đại diện một số nhóm trình bày cách xử lí, GV lắng nghe và nhận xét, tuyên dương cặp đôi có cách xử lí tốt nhất.  **C. LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức , bày tỏ được ý kiến, biết xử lí tình huống và liên hệ cụ thể vào bản thân để rút ra bài học.  **Cách tiến hành:**  **Nhiệm vụ 1**: **Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT1**  - GV treo tranh, yêu cầu HS: *Nhận xét về cách xử lí của bạn trong tình huống dưới đây?*    - GV gọi một số HS đứng dậy nhận xét cách xử lí của bạn nhỏ trong câu chuyện.  - GV nhận xét, kết luận: *Bạn nhỏ trong câu chuyện rất thông minh. Bạn đã biết cách tự giải thoát cho mình khi bị người lạ bắt đi.*  **Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm, hoàn thành BT2**  - GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu:  *+ Nhóm 1: xử lí tình huống 1*  *+ Nhóm 2: xử lí tình huống 2*  *+ Nhóm 2: xử lí tình huống 3*  - GV cùng cả lớp lắng nghe, cổ vũ, động viên để các nhóm trình bày tốt kết quả thảo luận.  - GV nhận xét cách xử lí tình huống của các nhóm, có lời tuyên dương với nhóm xử lí tốt nhất, kết luận.  **Nhiệm vụ 3: Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT3**  - GV khuyến khích HS chia sẻ về một lần em gặp nguy hiểm khi tiếp xúc với người lạ và cho biết em đã làm gì khi ấy.  - GV gọi HS có tinh thần xung phong chia sẻ, GV lắng nghe nhận xét và góp ý.  **D. VẬN DỤNG**  **Mục tiêu:** Giúp HS ghi nhớ lại số điện thoại người thân hoặc cơ quan chức năng để tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS ghi lại số điện thoại trợ giúp.  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức bài học: *Khi gặp người lạ khả nghi, chúng ta tuyệt đối không nên nói chuyện. Họ có cho quà, rủ đi chơi cũng không đi. Khi cần sự giúp đỡ, chúng ta hãy nhờ đến công an, bảo vệ, thầy cô, bố mẹ... hoặc những người thật đáng tin.* | - HS hào hứng nghe GV trình bày luật chơi và tham gia trò chơi.  - HS nghe GV giới thiệu bài học mới.  - Cả lớp nghe GV đọc thơ  - HS đứng dậy đọc to, rõ ràng  - HS lắng nghe câu hỏi và hoạt động theo cặp đôi để trả lời.  *+ Mèo con gặp cô mèo lạ*  *+ Mèo con gọi bố*  *+ Em đồng tình với mèo con*  - HS lắng nghe GV nhận xét  - HS quan sát tranh, đọc câu hỏi, tìm ra câu trả lời  *- Tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ: người lạ bảo đi theo họ, người lạ cho quà, người lạ giả danh bạn bố mẹ…*  *- Tìm kiếm sự hỗ trợ để mình được an toàn.*  - HS lắng nghe nhận xét  - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi  *+ Người có thể nhờ giúp đỡ: bố mẹ, thầy cô giáo, công an, bảo vệ…*  - HS trình bày, GV cùng các bạn lắng nghe, nhận xét.  - HS hoạt động nhóm, đóng vai, xử lí tình huống  - Các nhóm lần lượt trình bày, nghe GV nhận xét.  - HS bắt cặp, đóng vai và xử lí tình huống  - Các cặp đôi trình bày, nghe GV nhận xét, đánh giá.  - HS quan sát tranh, nhận xét cách xử lí của bạn nhỏ.  - HS trình bày  - HS nghe nhận xét và kết luận.  - HS hoạt động theo nhóm, mỗi nhóm xử lí tình huống được giao.  - HS nghe nhận xét, tuyên dương.  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe nhận xét và góp ý  - HS nhớ và ghi lại số điện thoại  - HS lắng nghe GV chốt lại kiến thức bài học. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**LUYỆN THI VIOLYMPIC CHO HS**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 07/11/2021 Ngày dạy: Thứ ba, ngày 09/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1+2: Giáo dục thể chất**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Việt**

**VIẾT: CHỮ HOA M (Trang 102)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết viết chữ viết hoa M cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa M.

**2. HS**: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa M.  + Chữ hoa M gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa M.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa M đầu câu.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa M và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**----------------------------------------------**

**Tiết 4: Toán**

**BÀI 32: LUYỆN TẬP (TIẾP THEO) (Tiết 1-Trang 64)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu như sau:

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 100

- Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhằm cộng (có nhớ) có kết quả

bằng 100.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các thẻ phép tính để HS thực hiện bài tập 5.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV yêu cầu HS nêu lại cách đặt tính, cách thực hiện phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS tự lây ví dụ và tính trên bảng  - GV kiểm tra, nhận xét  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - GV yêu cầu HS thực hiện BT1 theo hình thức cá nhân  - Yêu cầu HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS thực hiện trên bảng  - HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng, đối chéo vớ, kiểm tra kết quả  - GV nhận xét, kiểm tra đáp án  **Bài tập 2**  - GV hướng dẫn HS thực hành phân tích mẫu cộng (có nhớ) có kết quả bằng trường hợp số có hai chữ số cộng với số có hai chữ số).  - HS thực hiện tính theo mẫu vào vở  - HS nói cách thực hiện phép tính của mình.  - GV nhận xét, kiểm tra đáp án  **Bài tập 3**  a) HS thực hiện đặt tính rồi tính. HS trình bày cách thực hiện của mình.  b) HS tính nhẩm cộng các số tròn chục có tổng bằng 100.  - GV lưu ý cho HScách nhẩm của mình, chẳng hạn, 60 + 40, nhằm là 6 chục + 4 chục = 10 chục. Vậy 60 + 40 = 100  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu được những việc học được qua bài này. | - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện phép tính  - HS thực hiện  - HS làm bài vào vở.  - HS trình bày.  - HS thực hiện phép tính  - HS chia sẻ |

**===========================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Tiếng Việt**

**KỂ CHUYỆN: BÚP BÊ BIẾT KHÓC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa Búp bê biết khóc

- Dựa vào tranh có thể kể lại câu chuyện.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng kể chuyện, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý đoán nội dung tranh.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Khi được 6 tuối Hoa được quà gì ?  Hoa yêu thích quà đó như thê nào?  + Khi được 7 tuổi Hoa được quà tăng quà gì? Hoa làm gì vơi món quà cũ?  + Hoa nằm mơ thấy gì?  +Hoa làm gì vơi hai món đồ chơi?  - Theo em, các tranh muốn nói điều gi?  - Tổ chức cho HS kể về Búp bê biết khóc, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Nghe kể chuyện.**  **+**GV nêu nội dung câu chuyện.  +GV kê chuyện lần 1 và kết hợp với các hình ảnh trong 4 bức tranh.  -YC chú ý nhắc lại những câu nói của búp bê trong đoạn 3.  GV kể lần 2 kết hợp vừa kể vừa hỏi để học sinh nhớ các chi tiết trong câu chuyện.  **\*Hoạt động 3: Chọn 1- 2 đoạn của câu chuyện theo tranh**  + Bước 1: HS quan sát tranh đọc và nhớ nôi dung **.**  - YC HS dựa vào tranh và kể theo đoạn  + Bước 2: Tập kể theo cặp  - Kể một đoạn em nhớ  - 2 HS lên bảng kể nối tiếp  - GV sửa cách diễn đạt cho các em  - Nhận xét, khen ngợi HS.  + Em học được gì qua câu chuyện này?  + Đồ chơi cũ của em vẫn giữ hay cho các em nhỏ khác?  - GV nhận xét.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:**  Em hãy kể lại câu chuyện Búp bê biết khóc cho người thân nghe.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - 1-2 HS kể.  -2 HS kể nối tiếp  - HS trả lời  - HS chia sẻ. |

**----------------------------------------------**

**Tiết 2: Tiếng Việt**

**BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (Tiết 1-Trang 104)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng bài thơ, biết cách ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.

- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Em còn biết những trò chơi nào khác?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu:  - HDHS chia khổ thơ.  - HDHS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp cách ngắt, nghỉ mỗi dòng thơ và nghỉ hơi giữa mỗi câu thơ.  - Luyện đọc nối tiếp ần 2 kết hợp giải nghĩa từ: *vẫy, na, nặn, vểnh,…*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.  - Thi đọc  - HS đọc toàn bài.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS quan sát  -HS trả lời  - Cả lớp đọc thầm.  - HS chia khổ thơ  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - HS lần lượt đọc.  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**LUYỆN THI GIẢI TOÁN TRÊN MẠNG CHO HS**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 08/11/2021 Ngày dạy: Thứ tư, ngày 10/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Toán**

**BÀI 32: LUYỆN TẬP (TIẾP THEO) (Tiết 2-Trang 65)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu như sau:

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 100

- Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhằm cộng (có nhớ) có kết quả

bằng 100.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các thẻ phép tính để HS thực hiện bài tập 5.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV yêu cầu HS nêu lại cách đặt tính, cách thực hiện phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS tự lây ví dụ và tính trên bảng  - GV kiểm tra, nhận xét  **C. LUYỆN TẬP**  **Bài tập 4**  a) - GV hướng dẫn HS thực hành phân tích mẫu cộng (có nhớ) có kết quả bằng “0” (trường hợp số có hai chữ số cộng với số có một chữ số).  - HS thực hiện đặt tính rồi tính theo mẫu vào vở.  - GV lưu ý cho HS nhắc lại cách  tác hiện tính.  b) - HS thực hành tính nhẩm.  - GV lưu ý cho HS nêu cách tính nhẩm.  - GV nhận xét, kiểm tra đáp án  **Bài tập 5**  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các phép tính, tính kết quả rồi nếu các phép tính có kết quả bằng nhau.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm về đúng nhà”.  - Nhóm nào tìm đáp án đúng và nhanh nhất là nhóm chiến thắng  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành btập  **b. Cách thức tiến hành:**  **HĐ1: Bài tập 6**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - GV hỏi HS bài toán thuộc dạng liên qua tới nhiều hơn hay ít hơn  - HS suy nghĩ xác định phép tính để trả lời cho câu hỏi mà bài toán  - HS trình bày được bài giải cho bài toán:  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu được những việc học được qua bài này. | - HS thực hiện theo mẫu  - HS tính nhẩm  - HS chơi trò chơi và tìm ra đáp án  - HS đọc yêu cầu.  - Bài toán liên hệ bài toán thuộc dạng liên quan đến nhiều hơn.  Bài giải  Ngày thứ hai cô Liên thu hoạch được số cây bắp cải là:  65 + 35 = 100 (cây)  Đáp số: 100 cây bắp cải  - HS chia sẻ |

**--------------------------------------------**

**Tiết 2: Mĩ thuật**

**(GV chuyên dạy học)**

**-------------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**-------------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Việt**

**BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (Tiết 2-Trang 105)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng bài thơ, biết cách ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: (Về một trò chơi quen thuộc của trẻ thơ: nặn đồ chơi)

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.

- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr53.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt nghỉ hơi câu thơ cho phù hợp.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1: Tìm từ ngữ cho biết chú mèo rất vui vì được bé tặng quà.*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr 53.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2: Tìm thêm từ ngữ chỉ cảm xúc vui mừng.*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.53.  - GV HDHS trao đổi nhóm để tìm thêm từ ngữ chỉ cảm xúc vui mừng khác.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - GV ghi các từ đúng mà các nhóm tìm được lên bảng. (VD: vui vẻ, mừng rỡ, hớn hở, phấn khởi,…)  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lần lượt chia sẻ ý kiến.  C1: Những đồ chơi bé đã nặn là: quả na, quả thị, con chuột, cối giã trầu.  C2: Bé nặn đồ chơi tặng mẹ, tặng ba, tặng bà, tặng chú mèo.  C3: Thể hiện tình cảm yêu thương, quan tâm những người thân trong gia đình của bé.  C4: HS tự liên hệ.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS trả lời (Đáp án: thích chí)    - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện luyện nói theo yêu cầu.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - HS chia sẻ. |

**=============================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Tiếng Việt**

**VIẾT: NẶN ĐỒ CHƠI (Tiết 3-Trang 105)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ (3 khổ thơ đầu); Trình bày đúng khổ thơ, biết viết hoa chữ cái đầu tên bài thơ và đầu các dòng thơ.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt da/gia, s/x hoặc ươn/ương.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.

- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, Phiếu bài tập.

- HS: Sách vở, đồ dùng học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. *(tròn xoe, giã trầu, thích chí, vẫy đuôi, vểnh râu,…)*  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 5,6.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr. 54.  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**------------------------------------------**

**Tiết 2: Tiếng Việt**

**TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG. CÂU GIỚI THIỆU**

**(Tiết 4-Trang 106)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm của đồ chơi, luyện tập cách sử dụng dấu phẩy.

- Viết được một đoạn văn tả đồ chơi.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gũi ở xung quanh.

- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: GiỚI thiệu về một đồ chơi có trong hình theo mẫu.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HS làm việc theo nhóm.  + Quan sát tranh.  + Mỗi HS chọn một đồ chơi trong tranh.  + GV HDHS: Với mỗi đồ chơi được chọn, HS quan sát thật kĩ để tìm từ chỉ đặc điểm tương ứng.  - Từng HS nói trong nhóm.  - Mời đại diện 3-4 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong câu.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Cả lớp:  + GV mời HS đọc câu mẫu.  + GV HDHS chú ý công dụng của dấu phẩy trong câu mẫu.  - Cặp/nhóm.   * - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp. * - GV thống nhất đáp án. * - Nhận xét, khen ngợi HS.   *Bài 3:Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong câu in nghiêng.*  - Tổ chức tương tự bài 2.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm việc nhóm.  - Đại diện nhóm trả lời.  - HS đọc.  - HS nêu.  - HS đọc.  - Chú ý.  - HS thực hiện theo cặp/nhóm.  + HS đọc thành tiếng từng câu trong bài tập.  + HS xác định danh giới giữa các từ/cụm từ trong câu.  + HS xác định từ/cụm từ cùng chức năng nhưng chưa được ngăn cách bởi dấu phẩy.  + HS thử đặt lại dấu phẩy và đọc lại thành tiếng 2-3 lần trong nhóm.  - HS chia sẻ.  - HS thực hiện.  - Chú ý.  - HS chia sẻ. |

**-------------------------------------------**

**Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm**

**CHĂM SÓC CÂY XANH (Trang 34)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết chuẩn bị các dụng cụ để chăm sóc cây xanh.

- Bước đầu biết cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**-** Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Một số dụng cụ lao động: bình tưới nước, bình xịt, kéo,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ để: Chăm sóc cây xanh.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Chuẩn bị dụng cụ chăm sóc cây xanh**  **a. Mục tiêu:** HS chuẩn bị được các dụng cụ lao động cần thiết như đồ xới đất, bình tưới nước, bình xịt nước,... phù hợp với bản kế hoạch đã xây dựng để chăm sóc vườn cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_16.png- GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ việc chuẩn bị dụng cụ cần thiết để chăm vườn cây xanh.  **c. Kết luận:** *Để việc thực hiện kế hoạch chăm vườn cây xanh được tốt, các em cần nhớ rõ công việc được phân công, chuẩn bị đúng và đủ dụng cụ lao động cần thiết.*  **Hoạt động 4: Sử dụng dụng cụ lao động an toàn**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS bước đầu biết cách sử dụng một số công cụ lao động an toàn.  **b. Cách tiến hành:**  (***1) Làm việc nhóm:***  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 2-4 người.  - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn để chăm sóc cây xanh:  *+ Cách sử dụng dụng cụ để chăm sóc cây xanh.*  *+ Những điều cần lưu ý để sử dụng dụng cụ an toàn.*  *+ Cách vệ sinh các dụng cụ sau khi sử dụng.*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.png+ Nơi để dụng cụ sau khi sử dụng.*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV và HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến.  **c. Kết luận:** *Mỗi dụng cụ lao động có công dụng và cách sử dụng riêng, khác nhau. Trong quá trình sử dụng, các em cần lưu ý đảm bảo an toàn và có ý thức giữ gìn dụng cụ lao động.* | - HS chia thành các nhóm.  - HS hoạt động theo nhóm.  - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi.  - HS trình bày trước lớp. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 09/11/2021 Ngày dạy: Thứ năm, ngày 11/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Toán**

# **BÀI 33: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (Tiết 1-Trang 66)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết tìm kết quả các phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 52 - 24 dựa vào phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khỏi lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - Chơi trò chơi “Truyền điện", trò chơi đổ bạn để tìm kết quả của các phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 đã học.  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh; thảo luận nhóm, nêu được phép tính 52 - 24 = "  - GV nêu vấn đề: Làm thế nào để tìm được kết quả phép tính 52 - 24 = 2  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Biết tìm kết quả các phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 52 - 24 dựa vào phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**.  - GV hướng dẫn cách tìm kết quả phép tính 52 - 24 bằng cách sử dụng các khối lập phương như sau:  - Lấy 52 khối lập phương, gài thành từng thanh chục để có 5 thanh ở cột chục 2 khối lập phương rời ở cột đơn vị.  - Để thực hiện việc lấy ra 24 khối lập phương từ 52 khối lập phương đã cho ta làm như sau: lấy 1 thanh chục ở cột chục, tháo rời ra đưa qua cột đơn vị thì được 12 khối lập phương đơn vị, lấy đi 4 khối lập phương đơn vị thì còn 8 khối lập phương đơn vị; lấy ra tiếp 2 thanh chục ở cột chục; còn lại 2 thanh chục và 8 khối lập phương đơn vị.  Vậy 52 - 24 - 28  **Hoạt động 2**. GV hướng dẫn HS đặt tính rồi tính, chú ý hướng dẫn kĩ thuật mượn trà. HS thực hành đặt tính rồi tính vào bảng con.  **Hoạt động 3**. HS thực hiện tính với phép tính khác vào bảng con, chẳng hạn: 65 - 17 = ?  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - GV yêu cầu HS lên bảng thực hiện phép đặt tính  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách tính.  - GV nhận xét, cho điểm HS  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS chú ý lắng nghe  - HS thực hành vào bảng con rồi tính  - HS thực hiện các phép tính  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 2+3: Tiếng Việt**

**VIẾT ĐOẠN VĂN VỀ ĐỒ CHƠI EM THÍCH. ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về đồ chơi em thích.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- HS sử dụng được ngôn ngữ trong việc kể, tả về đặc điểm của các đồ chơi quen thuộc, gần gữi ở xung quanh.

- Biết chia sẻ khi chơi, quan tâm đến người khác bằng hành động đơn giản

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS trao đổi nhóm về các nội dung:  +HS lần lượt kể về những đồ chơi của mình?  + HS kể về đồ chơi mình thích nhất?  + Nêu lí do vì sao em thích đồ chơi đó?  - Đại diện nhóm trình bày trước lớp  - HDHS nói về đồ chơi em thích nhất  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS trao đổi nhóm:  + Mỗi HS chọn một đồ chơi  + Từng HS trong nhóm nói về đồ chơi mà mình đã lựa chọn theo gợi ý  + HS khác nhận xét và góp ý  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.7.  - HS trao đổi bài trong nhóm để sửa bài cho nhau  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1,  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, một bài đồng ca về một đồ chơi, trò chơi  - Tổ chức cho HS chia sẻ tìm đọc một bài thơ, một bài đồng ca về một đồ chơi, trò chơi  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  - HS thực hiện thảo luận  - 2-3 nhóm trình bày  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS trao đổi  - 1-2 HS đọc.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện  - HS đọc  - HS chia sẻ. |

**------------------------------------------**

**Tiết 4: Tự nhiên và Xã hội**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC (Tiết 1-Trang 39)**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

**2. Năng lực chung và phẩm chất**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

- Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- KHBD, các hình trong SGK, bộ phiếu ghi tên các sự kiện ở trường, bảng nhóm, bút dạ

- Vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.

**2. Học sinh**

- SGK.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học (tiết 1)  **B. Hình thành kiến thức mới**  **1: Thi “Hái hoa dân chủ”**  **Bước 1: Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu mỗi nhóm lên rút một phiếu, bên trong có ghi một sự kiện được tổ chức ở trường.Description: Screenshot_16  **Bước 2: Làm việc nhóm**  - GV hướng dẫn nhóm trưởng phân công các bạn, mỗi bạn nói về một nội dung như gợi ý trong SGK trang 39: tên sự kiện, các hoạt động, sự tham gia của học sinh, ý nghĩa, cảm nhận khi tham gia sự kiện đó.  **Bước 3: Làm việc cả lớp**  - GV mời các nhóm lần lượt lên trình bày về sự kiện nhóm mình đã rút ra được. Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của mỗi nhóm, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.  **2. Trình bày về việc giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường**  **Bước 1: Làm việc theo nhóm**  - GV chia nhóm HS:  + Nhóm chẵn: Thảo luận chọn một hoạt động ở trường, nêu các việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh trường học khi các em tham gia hoạt động đó.  + Nhóm lẻ: Thảo luận chọn một hoạt động ở trường, đưa ra một tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi các em tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh. Description: Screenshot_17  **Bước 3: Làm việc cả lớp**  - GV mời đại diện các nhóm chẵn, nhóm lẻ lên trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, góp ý nội dung và kĩ năng trình bày của các nhóm.  **D. Củng cố - Dặn dò**  - Nhận xét tiết học  - Dặn dò HS | - HS lắng nghe  **\* Làm việc cả lớp**  - HS rút phiếu.  **\*Làm việc nhóm**  - HS lắng nghe, thực hiện.  **\*Làm việc cả lớp**  - Các nhóm lần lượt lên trình bày về sự kiện nhóm mình đã rút ra đượ  Ví dụ:  - Ngày hội đọc sách:  + Các hoạt động: đọc giới thiệu khai mạc ngày hội đọc sách, văn nghệ, đọc sách, tặng sách, nêu ý nghĩa ngày hội đọc sách.  + Ý nghĩa: giúp các bạn trau dồi thêm kiến thức, hiểu được nhiều hơn về lợi ích của việc đọc sách.  + Sự tham gia của học sinh: đông đảo, nhiệt tình và ý thức cao.  + Cảm nhận: ngày hội đọc sách vô cùng có ý nghĩa, nó giúp chúng ta hình thành thêm tư duy sáng tạo, học hỏi được nhiều điều thú vị.  - Ngày Nhà giáo Việt Nam:  + Các hoạt động: đọc giới thiệu khai mạc buổi lễ, văn nghệ, tri ân thầy cô.  + Ý nghĩa: giúp các em học sinh hiểu được sâu sắc hơn ý nghĩa ngày nhà giáo, từ đó cố gắng nhiều hơn trong học tập.  + Sự tham gia của học sinh: đông đảo và ý thức cao.  + Cảm nhận: đó là 1 buổi lễ vô cùng có ý nghĩa, giúp học sinh chúng ta nâng cao ý thức trong học tập, cũng như biết ơn thầy cô nhiều hơn, từ đó có sự nỗ lực trong học tập, nâng cao ý thức của bản thân.  - Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe.  \* **Làm việc theo nhóm**  - HS thảo luận theo nhóm, thực hiện yêu cầu.  **\* Làm việc cả lớp**  - Đại diện các nhóm chẵn, nhóm lẻ lên trình bày trước lớp.  Ví dụ:  - Giữ vệ sinh  + Những việc không nên làm: Không vứt rác bừa bãi, không viết lên bàn ghế,...  + Những việc nên làm: vứt rác đúng nơi quy định; thường xuyên lau dọn lớp học, dọn vệ sinh sân trường cũng như lớp học....  - Giữ an toàn  + Tình huống, nguy hiểm, rủi ro: rượt đuổi nhau, chơi trò kéo co,...  + Cách phòng tránh: Kiểm tra sân chơi, thực hiện đúng luật chơi, kiểm tra độ bền chắc của dây.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**============================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Tự nhiên và Xã hội**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC (Tiết 2-Trang 40)**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

**2. Năng lực chung và phẩm chất**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

- Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- KHBD, các hình trong SGK, bộ phiếu ghi tên các sự kiện ở trường, bảng nhóm, bút dạ

- Vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.

**2. Học sinh**

- SGK.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học (tiết 2)  **B. Thực hành, vận dụng: (25 ’)**  **3. Thi “Hùng biện”**  **Bước 1: Làm việc theo nhóm**  - GV hướng dẫn HS: Nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng phân tích lợi ích của việc đã làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường và tập trình bày.  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV mời mỗi nhóm cử một đại diện vào “Ban giám khảo”. Với sự giúp đỡ của GV, “Ban giám khảo” sẽ đưa ra tiêu chị chấm điểm cho cuộc thi “Hùng biện”.  - Trưởng ban “Ban giám khảo” sẽ phổ biến tiêu chí và tổ chức mời các nhóm lên trình bày: sự rõ ràng của lời nói, bày tỏ cảm xúc, sử dụng ngôn ngữ cơ thể.  Description: Screenshot_18  - Kết thúc cuộc thi, “Ban giám khảo” sẽ tuyên dương nhóm đạt giải.  **4. Đóng vai:** Description: Screenshot_19  **Bước 1: Làm việc cá nhân**  - Từng cá nhân đọc câu hỏi 1, 2 SGK trang 40:  + Bạn nào trong hình dưới đây có thể bị nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan?  + Em sẽ khuyên bạn đó điều gì để bạn không gặp nguy hiểm?  **Bước 2: Làm việc nhóm**  - GV hướng dẫn HS:  + Chỉ ra bạn có thể gặp nguy hiểm và đưa ra lời khuyên với bạn.  + Phân vai và tập đóng vai trong nhóm.  **Bước 3: Làm việc cả lớp**  **-** GV mời các nhóm lên bảng đóng vai.  - HS nhóm khác, GV nhận xét, góp ý cho lời khuyên của từng nhóm  **D. Củng cố, dặn dò**  - GV cho HS nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Dặn dò HS | - HS lắng nghe  \* **Làm việc theo nhóm**  - Lắng nghe Gv hướng dẫn và làm việc trong nhóm dưới sự điều khiển của nhóm trưởng.  **\*Làm việc cả lớp**  - Đại diện các nhóm tham gia làm ban giám khảo.  - Các nhóm trình bày  +Ví dụ: Thực hiện vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học không chỉ là việc riêng của đội lao công. Bằng cách giữ gìn vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học, bạn sẽ tự hào về hình ảnh của trường và sẽ có được trải nghiệm quý giá khi quan tâm đến môi trường sống. Chúng tôi đã nhắc nhở nhau cùng giữ vệ sinh, làm sạch giày dép mỗi khi vào lớp sau giờ thể dục, vứt rác vào sọt rác mỗi khi các bạn tổ chức sinh nhật ở lớp, sắp xếp gọn gàng sách đã mượn ở thư viện,...Dù làm những việc nhỏ mỗi ngày hay tham gia chiến dịch vệ sinh của trường, bạn sẽ góp phần giữ trường lớp luôn sạch đẹp!  **\*Làm việc cá nhân**  - HS đọc câu hỏi.  - HS trả lời:  Ví dụ  - Bạn nam đưa chân xuống cầu có thể gặp nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.  - Em sẽ khuyên bạn đó không nên đưa chân xuống cầu như vậy, vì rất dễ trượt chân hoặc sẩy tay sẽ rơi xuống hồ nước và có thể nguy hiểm đến tính mạng.  - Các nhóm lên bảng đóng vai  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại  - Lắng nghe, ghi nhớ. |

**-------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# **BÀI 33: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (Tiết 2-Trang 66)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết tìm kết quả các phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 52 - 24 dựa vào phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khỏi lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 2**  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS trình bày trên bảng  - HS nhận xét bài của bạn trên bảng, đổi vở cho nhau, kiểm tra kết quả.  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách tính.  - GV nhận xét, cho điểm HS  **Bài tập 3**  - GV giới thiệu, có một số phép tính trên giấy, chú mèo con sơ ý làm đổ mực, che mắt một số trong mỗi phép tính. Em hãy tìm số thích hợp bị mực che khuất giúp chú mèo con nhé  - GV lưu ý cho HS nói lên cách tìm của mình. Chẳng hạn, ở phép tính đầu tiên, số nào trừ 8 thì bằng 3? Hay ở phép tính thứ ba, số 15 trừ mấy thì bằng 9  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4**    - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - HS liên hệ bài toán thuộc dạng bài toán ít hơn.  - HS suy nghĩ xác định phép tính để trả lời cho câu hỏi mà bài toán đặt ra,  - HS trình bày được bài giải cho bài toán  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS đặt tính tìm kết quả  - HS tìm số bị che ở các phép tính  Bài giải  Mai nhặt được số quả trứng gà là  35 - 16= 19 (quả)  Đáp số: 19 quả trứng.  - HS chia sẻ. |

**-------------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**BỒI DƯỠNG HSG, PHỤ ĐẠO HSY**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 10/11/2021 Ngày dạy: Thứ sáu, ngày 12/11/2021***

**Tiết 1: Âm nhạc**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# **BÀI 34: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100**

# **(TIẾP THEO) (Tiết 1-Trang )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết tìm kết quả các phép trừ (có nhớ) dạng 42 - 5 trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khối lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - HS ôn tập lại cách thực hiện phép tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh; thảo luận nhóm, nếu được phép tính 42 - 5=?  - GV nêu vấn đề: Làm thế nào để tìm được kết quả phép tính 42 - 5 =?  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:**Biết tìm kết quả phép trừ có nhớ trong phạm vi 100  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**. GV hướng dẫn cách tìm kết quả phép trừ, cách đặt tính rồi tính 42 - 5 tương tự như cách thực hiện phép trừ (có nhớ) đã biết, HS thực hành đặt tính rồi tính vào bảng con.  **Hoạt động 2.** HS thực hiện tính với phép tính khác vào bảng con, chẳng hạn: 83 – 4= 79  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - GV yêu cá nhân HS làm vào vở, một số HS làm trên bảng.  - GV yêu cầu HS nêu lại cách tính.  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả  **Bài tập 2**  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số trình bày trên bảng.  - HS nhận xét bài của bạn trên bảng, đổi chéo vở, kiểm tra bài của bạn.  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì? | - HS chú ý nghe GV hướng dẫn  - HS thực hiện phép tính tương tự  - HS tính các phép tính  - HS đặt tính rồi tính  - HS chia sẻ |

**----------------------------------------**

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**BÀI 25: SỰ TÍCH HOA TỈ MUỘI (Tiết 1+2-Trang 109)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi tình cảm chị em thắm thiết của Nết và Na.Từ đó hiểu được hoa tỉ muội là loài hoa mọc thành chùm, bông hoa lớn che chở cho nụ hoa bé nhỏ, như chị luôn che chở cho em.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Bồi dưỡng tình yêu thương anh, chị, em và người thân trong gia đình; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nói về những việc anh, chị thường làm cho em.  + Em cảm thấy thế nào trước những việc anh, chị làm cho mình?  - Nhận xét, thống nhất câu trả lời.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng chậm rãi, tình cảm  - HDHS chia đoạn: (2 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến ôm nhau ngủ.  + Đoạn 2: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *sườn núi, ôm choàng, dân làng, rúc rích,...*  - Luyện đọc câu dài: *Ngày xưa,/có hai chị em Nết và Na/ mồ côi cha mẹ,/ sống trong ngôi nhà nhỏ/ bên sườn núi.//*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo cặp, nhóm.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 110.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr 56.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr110.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.56, 57.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.110.  - HDHS xem lại toàn bài, HĐ nhóm tìm ra những việc chị Nết đã làm để chăm sóc, thể hiện tình yêu thương với em Na.  -Viết 1 câu nói về việc chị Nết làm cho em Na vào VBT tr57.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc câu của mình.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm bốn .  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  + C1: Chị Nết cái gì cũng nhường em; Đêm đông, Nết ôm em cho em đỡ rét; Na ôm choàng lấy chị, cười rúc rích; Nết ôm em thật chặt, thầm thì; hai chị em ôm nhau ngủ,....  + C2: Nước lũ dâng cao, chị Nết đưa Na đến nơi an toàn bằng cách cõng em chạy theo dân làng.  + C3: Điều kì lạ xảy ra khi Nết cõng em chạy lũ: Bàn chân Nết đang rớm máu, bỗng lành hẳn, nơi bàn chân Nết đi qua mọc lên những khóm hoa đỏ thắm.  + C4: Vì có bông hoa lớn che chở nụ hoa bé nhỏ như Nết che chở cho em Na,....  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HĐ nhóm.    - 1-2 HS đọc.  - HS thực hiện  - HS chia sẻ. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 5: Sinh hoạt**

# **THỰC HÀNH CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS thực hiện được các việc làm cụ thể để chăm sóc cây xanh theo bản kế hoạch đã xây dựng.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học. Sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết để chăm sóc cây xanh, chia sẻ được cảm nghĩ về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Dụng cụ lao động để chăm sóc cây xanh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành chăm sóc cây xanh.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS chia sẻ được cảm nghĩ sau khi thực hành hoạt động chăm sóc cây xanh.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Các nhóm thực hành chăm sóc cây xanh:***  - GV tổ chức cho HS chăm sóc các khu vực cây xanh của trường.  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.png*- GV hướng dẫn các nhóm HS *sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết đã chuẩn bị để thực hiện việc chăm vườn cây xanh theo kế hoạch, nhiệm vụ được giao.*  - GV theo dõi, quan sát và giúp đỡ các nhóm trong quá trình thực hiện.  - GV lưu ý HS sau khi khi kết thúc hoạt động thực hành chăm vườn cây xanh:  *+ Dọn rửa, sắp xếp lại các dụng cụ lao động đã sử dụng.*  *+ Rửa chân tay sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh cá nhân.*  ***(2) Chia sẻ cảm nghĩ***  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ:  *+ Em đã làm gì để chăm sóc vườn cây xanh?*  *+ Trong quá trình chăm sóc cây xanh, em có gặp khó khăn gì không?*  *+ Em có cảm xúc như thế nào sau buổi lao động ý nghĩa này.*  *+ Trong thời gian tới, em và các bạn sẽ làm gì để chăm sóc cây xanh?*  - GV nhắc nhở HS về nhà cùng với người thân chăm sóc cây xanh ở gia đình. | - HS thực hiện nhiệm vụ chăm sóc vườn cây xanh.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS chia sẻ cảm nghĩ.  - HS thực hiện hoạt động ở nhà. |

**\*Điều chỉnh, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**-----------------------------------------**